

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG - SẢN XUẤT VÀ PHÁT TRIỂN THÀNH AN

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG - SẢN XUẤT VÀ PHÁT TRIỂN THÀNH AN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANH AN DEVELOPMENT AND PRODUCTION - CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: THANH AN DEVELOPPROCON.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107457430

3. Ngày thành lập: 01/06/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 104, khu B, tập thể Binh Đoàn 12, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0984 877 789

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
2.	Đúc sắt, thép	2431
3.	Đúc kim loại màu	2432
4.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
5.	Khai thác quặng sắt	0710
6.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
7.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác	0990
9.	Sản xuất sợi	1311
10.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
11.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
12.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1321
13.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
14.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
15.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
16.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
17.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
18.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
19.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn sắt, thép; - Bán buôn kim loại khác;	4662

20.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh;	4663
21.	Bán buôn tổng hợp	4690
22.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4752
23.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
24.	Xây dựng công trình công ích	4220
25.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
26.	Phá dỡ	4311
27.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
28.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
29.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
30.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
31.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
32.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý;	4610
33.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
34.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh	4649
35.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
36.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày;	4659

38.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
39.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô;	4932
40.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4933
41.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRƯƠNG THỊ ÁNH HOA	Số 79, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	30,000	172045152	
			Tổng số	45.000	450.000.000	30,000		
2	TRƯƠNG ANH HOÀN	Thôn Đồi Cao 2, Phường Yên Bình, Thành phố Tam Điệp, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	52.500	525.000.000	35,000	164115261	
			Tổng số	52.500	525.000.000	35,000		
3	VŨ VĂN THÀNH	Phường Bến Tắm, Thị xã Chí Linh, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	52.500	525.000.000	35,000	141855702	
			Tổng số	52.500	525.000.000	35,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRƯƠNG ANH HOÀN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 26/05/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 164115261

Ngày cấp: 06/01/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Ninh Bình

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đồi Cao 2, Phường Yên Bình, Thành phố Tam Điệp, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Đồi Cao 2, Phường Yên Bình, Thành phố Tam Điệp, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội